

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 09/4/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M Thư.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Mỹ Liên;

Ông Trương Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Bùi Thị Kim Ph, sinh năm 2001, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố AP, phường AH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần VH (đã chết) và bà Bùi Thị KP (đã chết); chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 13/12/2024, tạm giam từ ngày 22/12/2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn M, sinh năm 1994, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp MP, xã TM, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú hiện nay: khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn VD và bà Nguyễn TT; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 17/12/2024, tạm giam từ ngày 23/12/2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1996, tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp S, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú hiện nay: khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V.O và bà Nguyễn TX; vợ là Võ Thị Tr; con: có 01 người sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 17/12/2024, tạm giam từ ngày 23/12/2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Anh Trầm Dù R, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp ĐN, xã ĐT, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; cư trú tại: khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2/ Anh Lê PT, sinh năm 1994; cư trú tại: khu phố G, phường GL, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3/ Anh Phạm Văn L, sinh năm 2002; cư trú tại: khu phố L, phường LH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các PT liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 13/12/2024, tại nhà Bùi Thị Kim Ph thuê của bà Trần DH thuộc khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng bắt quả tang Ph đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa chất rắn (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M1) cho Trầm Dù R, sinh năm 1991 với số tiền 500.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ph, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ: 05 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa chất rắn; 03 bịch nylon trong suốt viền màu trắng, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa chất rắn; 01 bịch nylon trong suốt có viền màu xanh, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa chất rắn (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M5); 01 ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa chất rắn màu nâu (nghĩ là chất ma túy, ký hiệu M9); 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được hàn kín ba đầu một đầu khóa bóp bên trong có chứa chất rắn được thu giữ bên trong 01 bịch nylon màu vàng có in chữ “Phước L”; 02 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được hàn kín ba đầu một đầu khóa bóp bên trong có chứa chất rắn; 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được hàn kín ba đầu một đầu khóa bóp bên ngoài có in dòng chữ màu xanh “Nhà Thuốc Thịnh Phúc”

bên trong có chứa chất rắn; 01 bịch nylon trong suốt có viền màu trắng được hàn kín ba đầu một đầu khóa bóp bên trong có chứa chất rắn (ngghi là chất ma túy, ký hiệu M10) cùng một số vật chứng khác có liên quan.

Qua đấu tranh, Ph khai nhận còn bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn L, Phạm Văn L. Cơ quan điều tra tiến hành mời M, L làm việc và thu giữ: 01 chai nhựa có chữ “Wake up”, nắp màu xanh, trên nắp có khoét hai lỗ, một lỗ có gắn một ống hút nhựa màu cam, một lỗ có gắn một ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa chất rắn (ngghi là chất ma túy, ký hiệu M11).

Quá trình điều tra, thể hiện:

Từ đầu tháng 9/2024 đến ngày 13/12/2024, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Bùi Thị Kim Ph mua chất ma túy đem về chia nhỏ bán lại cho những người nghiện. Khi có người có nhu cầu mua chất ma túy thì trực tiếp đến nhà gặp Ph hoặc liên lạc qua số điện thoại để mua chất ma túy với số tiền từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng. Ngày 11/12/2024, Ph đi bộ đến xã TM, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh để gặp người đàn ông tên PT (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 5.000.000 đồng đem về nhà chia nhỏ bỏ vào nhiều bịch nylon trong suốt để bán lại cho người khác. Đến 20 giờ 50 phút ngày 13/12/2024, Ph đang bán trái phép 01 bịch chất ma túy cho R thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngoài ra, vào tháng 9/2024, Ph còn bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn L, sinh năm 2002 01 lần với số tiền 600.000 đồng; ngày 28/11/2024 bán cho L, M 01 lần với số tiền 300.000 đồng; ngày 05/12/2024 và 12/12/2024 bán cho L 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng; ngày 12/12/2024 bán cho R 01 lần với số tiền 500.000 đồng.

Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn M khai nhận: Vào sáng ngày 12/12/2024, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô Exciter 150, biển số 95B1-602.81 đến phòng trọ của Nguyễn Văn M thuê của ông Đặng VTr tại khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh rủ hùn mỗi người số tiền 150.000 đồng mua chất ma túy sử dụng thì M đồng ý. L và M thỏa thuận, L là người bỏ ra trước số tiền 300.000 đồng và trực tiếp đi mua chất ma túy; M chuẩn bị địa điểm, cung cấp bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đến nhà Ph để mua chất ma túy thì nhìn thấy Ph tại tiệm tạp hóa “KNG” thuộc khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nên L dừng xe lại hỏi mua 300.000 đồng chất ma túy. Sau khi mua chất ma túy, L đem về phòng trọ của M; tại đây, M lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đặt dưới nền gạch trước cửa ra vào nhà vệ sinh; L đổ chất ma túy vào trong phễu thủy tinh rồi lấy bật lửa đốt nóng rồi thay phiên nhau sử dụng được khoảng

30 phút thì nghỉ. Đến ngày 13/12/2024, Công an thị xã Trảng Bàng mời làm việc, M tự nguyện giao nộp bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Với cách thức như trên, L, M còn khai nhận vào ngày 28/11/2024 và 05/12/2024, L và M hùn mỗi người 150.000 đồng mỗi lần, mua chất ma túy của Ph đem về phòng trọ của M cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép 02 lần.

Tại Kết luận giám định số 2546/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất rắn (kí hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,0782 gam.
- Mẫu chất rắn (kí hiệu M5) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 2,8072 gam.
- Mẫu chất rắn (kí hiệu M9) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng không xác định vì mẫu quá ít.
- Mẫu chất rắn (kí hiệu M10) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 7,1819 gam.

Tại Kết luận giám định số 2554/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất rắn màu nâu (kí hiệu M11) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,0201 gam.

Cáo trạng số 20/CT-VKSTrB ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố:

- Bùi Thị Kim Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.
- Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

* Căn cứ các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Bùi Thị Kim Ph** từ 09 đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** từ 07 đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** từ 07 đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt bổ sung bị cáo Ph từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo M và L.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Ph: bị cáo đã biết hành vi của mình là sai và bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo M: bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp.

Bị cáo L: bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình và vợ, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các PT liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thể hiện rõ lời khai của người làm chứng và việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ

luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Vì động cơ vụ lợi cá nhân, mục đích là có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu xài nên từ tháng 9/2024 đến ngày 12/12/2024, tại khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Bùi Thị Kim Ph đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn L 01 lần, bán cho Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn M 01 lần; bán cho L 02 lần và bán cho Trần Dù R 01 lần để thu lợi bất chính. Đến ngày 13/12/2024, Ph tiếp tục mua 10,0874 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và bán trái phép cho R 0,0782 gam thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, từ ngày 28/11/2024 đến ngày 12/12/2024, tại khu phố S, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn L nhiều lần hùn tiền với nhau mua chất ma túy của Ph đem về nhà thuê của M để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép 03 lần thì bị phát hiện.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các PT liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

- Hành vi của bị cáo Bùi Thị Kim Ph đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M và bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là người nghiện ma túy, các bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo Ph vẫn cố ý thực hiện việc mua bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nghiện nhằm mục đích thu lợi bất chính; bị cáo M và bị cáo L cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Từ hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, gây nhiều hệ lụy cho xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Cụ thể:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện khai ra lần phạm tội khác nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Ph có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

Bị cáo M là người cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng chất ma túy và hùn tiền với bị cáo L để mua ma túy; bị cáo L hùn tiền với bị cáo M và là người trực tiếp đi mua ma túy để cùng sử dụng với bị cáo M nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

[6] Về hình phạt bổ sung: qua điều tra, xác M các bị cáo không có PT sản. Tuy nhiên, bị cáo Ph mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính và hiện có PT sản đang bị thu giữ nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Ph số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo M và L.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Thị Kim Ph, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn L đã bị Công an thị xã Trảng Bàng xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên “Tài” bị cáo Ph khai đã bán chất ma túy cho Ph, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Phạm Văn L đã được xét xử tại Bản án số: 18/2025/HS-ST ngày 20/3/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đối với bà Trần DH không biết Ph sử dụng nhà thuê để mua bán trái phép chất ma túy và ông Đặng VTr không biết M và L sử dụng phòng trọ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 2546/M5, có chữ ký của Giám định viên, trợ lý giám định và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (ký hiệu: M5), bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa

chất rắn là Methamphetamine có khối lượng: 2,5317 gam (hai phẩy năm ba một bảy gam); 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 2546/M9, có chữ ký của Giám định viên, trợ lý giám định và dấu tròn màu đỏ và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (ký hiệu: M9), bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu; 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 2546/M10, có chữ ký của Giám định viên, trợ lý giám định và dấu tròn màu đỏ và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (ký hiệu: M10), bên trong có 01 (một) bì nylon chứa chất rắn là Methamphetamine có khối lượng: 7,0891 gam (bảy phẩy không tám chín một gam): là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), bao gồm 01 (một) tờ polymer mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), số sê ri SY 19041845 và 03 (ba) tờ polymer mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), có số sê ri gồm: BS 17491959; LS 18124701 và NL 13412378, được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu: M3) và 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có số sê ri: ZK 17489179, trên tờ tiền có viết dòng chữ “R ui như”, được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M6) là tiền mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 352288681/6 (đã qua sử dụng), bên trong có gắn 01 sim Viettel có số sê ri: 8984048000900080291; được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M7) và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung Galaxy J7 Prime, màu bạc – hồng, số IMEI 1: 355228/08/984862/4, số IMEI 2: 355229/08/984862/2 (kiểm tra trên mặt lưng phía sau điện thoại) (đã qua sử dụng), bên trong không có gắn thẻ sim (bị khóa mật khẩu màn hình); được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M11): 02 điện thoại di động này được bị cáo sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với: tiền Việt Nam: 7.300.000 đồng (bảy triệu ba trăm nghìn đồng), gồm: 10 (mười) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có các số sê ri: GO14409985, FF15355457, JX19285690, EN18794221, RV15311600, KW18630507, UT17809293, QR14011312, PY16603888, HQ14467835; 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) có các số sê ri: RK14361658, MG19444367; 19 (mười chín) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có các số sê ri: UR17991217, QD16881848, YI20353950, PE11725600, UP20810946, HW12704842, KT18372333, QQ20528382, LR18608956, XL20506270, KY12160087, CZ18960630, XX19156575, WL17070984, IW18254398, JS21057324, MO18656857, FQ21683127, PD19367032, tất cả

được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M8); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu bạc, số IMEI 1: 353967815688851, số IMEI 2: 353967815046720, bên trong có gắn 01 (một) sim Viettel có số sê ri: 8984048000924508964 (đã qua sử dụng) (ký hiệu: M4); 01 (một) thẻ căn cước công dân số: 072301004358, cấp ngày 27/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, mang tên Bùi Thị Kim Ph, ngày sinh: 28/08/2001, nơi thường trú: khu phố AP, phường AH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (bản gốc) và 01 (một) giấy phép lái xe số: 721220105261, hạng A1, họ tên: BUI THI KIM PH; Ngày sinh: 28/08/2001, Nơi cư trú: Khu phố AP, phường AH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; cấp ngày 13/06/2022 (bản gốc): không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo Ph.

Đối với các vật chứng còn lại gồm: 01 (một) cái túi da màu nâu hình trụ tròn có dòng chữ “FAMOUS”, (đã qua sử dụng); 01 (một) bóp da màu đen; 01 (một) chai nhựa trong suốt có in chữ “STING”, nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp chai có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) bịch nylon màu vàng có in chữ “Phước L”; 120 (một trăm hai mươi) cái bịch nylon trong suốt viền màu đỏ, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong rỗng, chưa qua sử dụng; 01 (một) cái cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu đen; 01 (một) cái kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cái túi xách màu đen có chữ “D”, bên trong, gồm: 01 (một) cái bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng; 60 (sáu mươi) cái ống hút nhựa màu trắng, bên trong rỗng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, hai đầu hở, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, hai đầu hở, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, hai đầu hở, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng; 02 (hai) ống thủy tinh hình trụ tròn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng; 30 (ba mươi) cái bịch nylon trong suốt viền màu đỏ, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong rỗng, chưa qua sử dụng; 26 (Hai mươi sáu) cái bịch nylon trong suốt được hàn kín ba đầu, một đầu hở, bên trong rỗng, chưa qua sử dụng; 01 (một) cái camera nhãn hiệu: FNKVISION, model: SEA-D16 (đã qua sử dụng); 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu FNKVISION, dung lượng: 16GB, được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M12) cùng thu giữ của bị cáo Ph và 01 (một) chai nhựa có chữ “Wake up”, nắp màu xanh, trên nắp có khoét hai lỗ, một lỗ có gắn một ống hút nhựa màu cam, một lỗ có gắn một ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0201 gam (không thấy không hai không một

gam); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng (đã qua sử dụng) và 01 (một) bật lửa màu trắng – xanh, có in chữ “HOA VIỆT” (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo M: các vật chứng này là dụng cụ các bị cáo dùng để mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b, c, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Kim Ph 09 (chín) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/12/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Thị Kim Ph số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M 07 (bảy) năm tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/12/2024.

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/12/2024.

4. Xử lý vật chứng: căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

4.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng sau:

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), bao gồm 01 (một) tờ polymer mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), số sê ri SY 19041845 và 03 (ba) tờ polymer mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), có số sê ri gồm: BS 17491959; LS 18124701 và NL 13412378, được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu: M3).

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có số sê ri: ZK 17489179, trên tờ tiền có viết dòng chữ “R ui như”, được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M6).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI: 352288681/6 (đã qua sử dụng), bên trong có gắn 01 sim Viettel có số sê ri: 8984048000900080291; được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M7).

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung Galaxy J7 Prime, màu bạc – hồng, số IMEI 1: 355228/08/984862/4, số IMEI 2: 355229/08/984862/2 (kiểm tra trên mặt lưng phía sau điện thoại) (đã qua sử dụng), bên trong không có gắn thẻ sim (bị khóa mật khẩu màn hình).

4.2. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 2546/M5, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Tạ M Phong và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (ký hiệu: M5), bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa chất rắn là Methamphetamine có khối lượng: 2,5317 gam (hai phẩy năm ba một bảy gam).

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 2546/M9, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Tạ M Phong và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (ký hiệu: M9), bên trong có 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu).

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số: 2546/M10, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Tạ M Phong và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (ký hiệu: M10), bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa chất rắn là Methamphetamine có khối lượng: 7,0891 gam (bảy phẩy không tám chín một gam).

- 01 (một) cái túi da màu nâu hình trụ tròn có dòng chữ “FAMOUS”, (đã qua sử dụng)

- 01 (một) bóp da màu đen.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt có in chữ “STING”, nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp chai có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng.

- 01 (một) bịch nylon màu vàng có in chữ “Phước L”.

- 120 (một trăm hai mươi) cái bịch nylon trong suốt viền màu đỏ, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong rỗng, chưa qua sử dụng.

- 01 (một) cái cân điện tử màu bạc, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bịch nylon màu đen.
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái bật lửa màu bạc, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái túi xách màu đen có chữ “D”, bên trong, gồm:
- 01 (một) cái bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.
- 60 (sáu mươi) cái ống hút nhựa màu trắng, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, hai đầu hở, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, hai đầu hở, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, hai đầu hở, một đầu nhọn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.
- 02 (hai) ống thủy tinh hình trụ tròn, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng.
- 30 (ba mươi) cái bịch nylon trong suốt viền màu đỏ, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong rỗng, chưa qua sử dụng.
- 26 (hai mươi sáu) cái bịch nylon trong suốt được hàn kín ba đầu, một đầu hở, bên trong rỗng, chưa qua sử dụng.
- 01 (một) cái camera nhãn hiệu: FNKVISION, model: SEA-D16 (đã qua sử dụng).
- 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu FNKVISION, dung lượng: 16GB, được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M12).
- 01 (một) chai nhựa có chữ “Wake up”, nắp màu xanh, trên nắp có khoét hai lỗ, một lỗ có gắn một ống hút nhựa màu cam, một lỗ có gắn một ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0201 gam (không phải không hai không một gam) của Nguyễn Văn M
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng (đã qua sử dụng) của Nguyễn Văn M

- 01 (một) bật lửa màu trắng – xanh, có in chữ “HOA VIỆT” (đã qua sử dụng) của Nguyễn Văn M.

4.3. Trả cho bị cáo Bùi Thị Kim Ph các vật chứng sau:

- Tiền Việt Nam: 7.300.000 đồng (bảy triệu ba trăm nghìn đồng), gồm: 10 (mười) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có các số sê ri: GO14409985, FF15355457, JX19285690, EN18794221, RV15311600, KW18630507, UT17809293, QR14011312, PY16603888, HQ14467835; 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) có các số sê ri: RK14361658, MG19444367; 19 (mười chín) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có các số sê ri: UR17991217, QD16881848, YI20353950, PE11725600, UP20810946, HW12704842, KT18372333, QQ20528382, LR18608956, XL20506270, KY12160087, CZ18960630, XX19156575, WL17070984, IW18254398, JS21057324, MO18656857, FQ21683127, PD19367032, tất cả được niêm phong bằng bì thư (ký hiệu M8); nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu bạc, số IMEI 1: 353967815688851, số IMEI 2: 353967815046720, bên trong có gắn 01 (một) sim Viettel có số sê ri: 8984048000924508964 (đã qua sử dụng) (ký hiệu: M4).

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số: 072301004358, cấp ngày 27/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, mang tên Bùi Thị Kim Ph, ngày sinh: 28/08/2001, nơi thường trú: khu phố AP, phường AH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (bản gốc).

- 01 (một) giấy phép lái xe số: 721220105261, hạng A1, họ tên: BÙI THỊ KIM PH; Ngày sinh: 28/08/2001, Nơi cư trú: Khu phố AP, phường AH, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; cấp ngày 13/06/2022 (bản gốc).

5. Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Thị Kim Ph, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao TP.HCM;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Phân trại tạm giam khu vực thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký và đóng dấu)****Nguyễn Thị M Thư**